

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên
Kỳ tháng 8 (đợt 2) năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG

Căn cứ Quyết định số 5984/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-CDYT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-CDYT ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ Cao đẳng, trình độ Trung cấp theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Biên bản số 581/BB-CDYT ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc họp Hội đồng, xét tốt nghiệp các hệ đào tạo kỳ tháng 8 (đợt 2) năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 43 học sinh, sinh viên các ngành đào tạo, gồm có:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| - Dược sĩ cao đẳng 5.D | 40 sinh viên |
| - Dược sĩ cao đẳng 6.A | 01 sinh viên |
| - Dược sĩ cao đẳng 7.A | 01 sinh viên |
| - Dược sĩ trung cấp 28.C | 01 học sinh |

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trưởng các Phòng Tổ chức - Hành chính, Đào tạo - Nghiên cứu khoa học, các phòng/khoa khác có liên quan và các học sinh, sinh viên có tên nêu ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, ĐTNCKH (An).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Đức

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 117 /QĐ-CDYT, ngày 18 tháng 8 năm 2023, của trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

Khóa học: 2021 - 2023

Ngành đào tạo: Dược

Khoa: Dược

Chuyên ngành: Dược

Bậc đào tạo: Cao đẳng VB2VLVH NK

Lớp học: Dược sĩ cao đẳng 5.D1

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện	TBCTL	Xếp loại tốt nghiệp
1	15.03.21.043	Nguyễn Nhật Anh	28/02/1996	Nam	Châu Thành, Tiền Giang		2.88	Khá
2	15.03.21.001	Nguyễn Thị Mộng Bình	05/11/1995	Nữ	Chợ Gạo, Tiền Giang		3.67	Xuất sắc
3	15.03.21.002	Quang Ngọc Kim Chi	16/10/1994	Nữ	Châu Thành, Tiền Giang		3.00	Khá
4	15.03.21.003	Trần Thị Kim Cương	01/11/1992	Nữ	Cai Lậy, Tiền Giang		2.62	Khá
5	15.03.21.004	Mai Thị Ngọc Diễm	01/05/1989	Nữ	Mỏ Cày Bắc, Bến Tre		2.98	Khá
6	15.03.21.005	Bùi Thị Thanh Hoài	03/06/1987	Nữ	Bến Cát, Sông Bé		3.45	Giỏi
7	15.03.21.006	Trần Hữu Gia Khánh	29/05/1998	Nam	Cai Lậy, Tiền Giang		2.77	Khá
8	15.03.21.007	Trần Thị Thùy Linh	27/01/1989	Nữ	Giồng Trôm, Bến Tre		3.37	Giỏi
9	15.03.21.008	Lê Thị Trúc Ly	30/04/1990	Nữ	Mỏ Cày Bắc, Bến Tre		3.73	Xuất sắc
10	15.03.21.011	Võ Thị Nguyệt	10/12/1992	Nữ	Cái Bè, Tiền Giang		3.43	Giỏi
11	15.03.21.012	Hồ Thị Yến Nhi	29/03/1994	Nữ	Cai Lậy, Tiền Giang		3.23	Giỏi
12	15.03.21.038	Trần Hoàng Phương	27/11/1991	Nữ	Châu Thành, Tiền Giang		3.37	Giỏi
13	15.03.21.015	Đào Thị Thuý Quyên	02/10/1996	Nữ	Châu Thành, Long An		2.78	Khá
14	15.03.21.016	Phan Quang Thiện	14/03/1993	Nam	Châu Thành, Tiền Giang		2.70	Khá
15	15.03.21.044	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	02/5/1994	Nữ	Châu Thành, Bến Tre		3.02	Khá
16	15.03.21.017	Lê Thị Hương Thu	23/09/1991	Nữ	Như Thanh, Thanh Hóa		3.73	Xuất sắc
17	15.03.21.018	Đỗ Minh Thuận	03/02/1990	Nam	Chợ Gạo, Tiền Giang		3.22	Giỏi
18	15.03.21.019	Phan Diễm Thy	11/09/1995	Nữ	Mỏ Cày Nam, Bến Tre		3.38	Giỏi
19	15.03.21.021	Nguyễn Xuân Tín	06/3/1987	Nam	Mỏ Cày, Bến Tre		3.32	Giỏi
20	15.03.21.045	Phan Thị Mộng Tuyền	14/6/1982	Nữ	Giồng Trôm, Bến Tre		3.76	Xuất sắc
21	15.03.21.035	Trần Thị Tuyết Vân	17/7/1994	Nữ	Châu Thành, Tiền Giang		3.25	Giỏi

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện	TBCTL	Xếp loại tốt nghiệp
22	15.03.21.023	Huỳnh Nguyên Vi	01/01/1991	Nam	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		2.97	Khá

Tổng cộng danh sách này có: 22

Đánh giá tỷ lệ theo xếp loại tốt nghiệp

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	4	18.18%	Khá	9	40.91%
Giỏi	9	40.91%	TB	0	0.00%

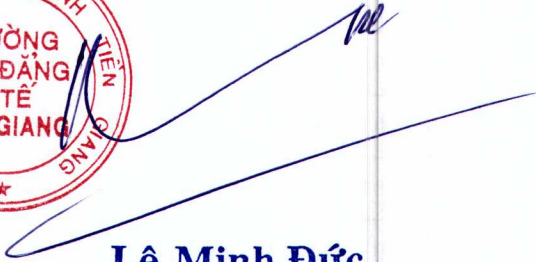
PHÒNG ĐÀO TẠO - NCKH
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Loan

Tiền Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Đức

UBND TỈNH TIỀN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-CDYT, ngày 18 tháng 8 năm 2023, của trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

Khóa học: 2020 - 2023

Khoa: Dược

Bậc đào tạo: Cao đẳng

Ngành đào tạo: Dược

Chuyên ngành: Dược

Lớp học: Dược sĩ cao đẳng 7.A4

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Hiệu	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện	TBCTL	Xếp loại tốt nghiệp
1	11.03.20.130	Bùi Duy	Hiệu	07/10/2002	Nam	Cái Bè, Tiền Giang	66	2.55	Khá

Tổng cộng danh sách này có: 1 sinh viên

Đánh giá tỷ lệ theo xếp loại tốt nghiệp

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	0	0.00%	Khá	1	100.00%
Giỏi	0	0.00%	TB	0	0.00%

PHÒNG ĐÀO TẠO - NCKH



Nguyễn Thanh Loan

Tiền Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Đức

UBND TỈNH TIỀN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-CDYT, ngày 28 tháng 8 năm 2023, của trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

Khóa học: 2019 - 2022

Ngành đào tạo: Dược

Khoa: Dược

Chuyên ngành: Dược

Bậc đào tạo: Cao đẳng

Lớp học: Dược sĩ cao đẳng 6.A2

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện	TBCTL	Xếp loại tốt nghiệp
1	11.03.19.045	Nguyễn Khánh Ngân	12/10/2001	Nữ	Châu Thành, Tiền Giang	62	2.51	Khá

Tổng cộng danh sách này có: 1 sinh viên

Đánh giá tỷ lệ theo xếp loại tốt nghiệp

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	0	0.00%	Khá	1	100.00%
Giỏi	0	0.00%	TB	0	0.00%

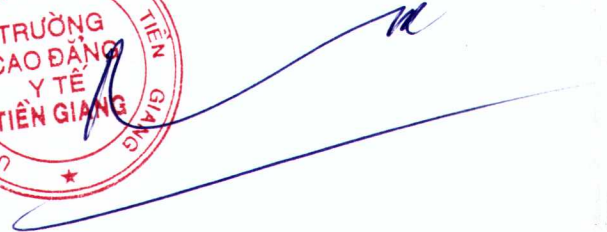
PHÒNG ĐÀO TẠO - NCKH



Nguyễn Thanh Loan

Tiền Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Đức

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-CDYT, ngày 28 tháng 8 năm 2023, của trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

Khóa học: 2021 - 2022

Khoa: Dược

Bậc đào tạo: Trung cấp

Ngành đào tạo: Dược

Chuyên ngành: Dược

Lớp học: Dược sĩ trung cấp 28.C1

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện	TBCTL	Xếp loại tốt nghiệp
1	24.03.21.011	Trần Thị Thùy Dương	05/9/1977	Nữ	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		2.94	Khá

Tổng cộng danh sách này có: 1

Đánh giá tỷ lệ theo xếp loại tốt nghiệp

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	0	0.00%	Khá	1	100.00%
Giỏi	0	0.00%	TB	0	0.00%

**PHÒNG ĐÀO TẠO - NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thanh Loan

Tiền Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Minh Đức

UBND TỈNH TIỀN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-CDYT, ngày 18 tháng 8 năm 2023, của trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)

Khóa học: 2021 - 2023

Ngành đào tạo: Dược

Khoa: Dược

Chuyên ngành: Dược

Bậc đào tạo: Cao đẳng VB2VLVH NK

Lớp học: Dược sĩ cao đẳng 5.D2

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện	TBCTL	Xếp loại tốt nghiệp
1	15.03.21.042	Lê Nguyễn Việt Anh	13/4/1993	Nữ	Chợ Gạo, Tiền Giang		3.20	Giỏi
2	15.03.21.034	Nguyễn Thị Kim Anh	21/3/1988	Nữ	Ba Tri, Bến Tre		2.65	Khá
3	15.03.21.024	Lê Ngọc Bảo Hân	05/5/1996	Nữ	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		3.22	Giỏi
4	15.03.21.025	Trương Thanh Hiếu	31/01/1989	Nữ	Cai Lậy, Tiền Giang		2.67	Khá
5	15.03.21.037	Ngô Thị Hoa	06/11/1985	Nữ	Châu Thành, Tiền Giang		2.67	Khá
6	15.03.21.026	Nguyễn Ngọc Lan Hương	02/3/1989	Nữ	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		2.97	Khá
7	15.03.21.039	Nguyễn Đoàn Phương Kiều	15/8/1990	Nữ	Gò Công Đông, Tiền Giang		2.83	Khá
8	15.03.21.027	Phạm Thị Yến Linh	30/11/1997	Nữ	Bến Tre		3.19	Khá
9	15.03.21.041	Trần Thị Hoàng Oanh	13/9/1984	Nữ	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		2.73	Khá
10	15.03.21.028	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	16/11/1995	Nữ	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		3.48	Giỏi
11	15.03.21.029	Võ Thị Lệ Thu	06/12/1986	Nữ	Chợ Gạo, Tiền Giang		2.82	Khá
12	15.03.21.030	Nguyễn Thị Bích Thủy	14/12/1979	Nữ	Gò Công Đông, Tiền Giang		2.57	Khá
13	15.03.21.031	Võ Thị Bích Thủy	14/01/1989	Nữ	Cai Lậy, Tiền Giang		2.68	Khá
14	15.03.21.020	Nguyễn Thị Kiều Tiên	05/10/1994	Nữ	Bến Tre		2.75	Khá
15	15.03.21.046	Phạm Nguyễn Bảo Trân	06/10/1996	Nữ	Chợ Gạo, Tiền Giang		3.00	Khá
16	15.03.21.032	Lê Bá Trị	03/5/1983	Nam	Cai Lậy, Tiền Giang		2.65	Khá
17	15.03.21.033	Bùi Thanh Trúc	27/6/1996	Nữ	TP Mỹ Tho, Tiền Giang		2.68	Khá
18	15.03.21.040	Nguyễn Thị Kim Yến	01/10/1994	Nữ	Châu Thành, Tiền Giang		3.37	Giỏi

Tổng cộng danh sách này có: 18 sinh viên

Đánh giá tỷ lệ theo xếp loại tốt nghiệp

Xếp loại	SL	Tỉ lệ	Xếp loại	SL	Tỉ lệ
Xuất sắc	0	0.00%	Khá	14	77.78%
Giỏi	4	22.22%	TB	0	0.00%

PHÒNG ĐÀO TẠO - NCKH



Nguyễn Thanh Loan

Tiền Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Minh Đức